TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **27**/2022/QĐST-HNGĐ	*Thừa Thiên Huế, ngày 27 tháng 6 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, điểm a khoản 1 Điều 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 65 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Văn bản trả lời kết quả Ủy thác tư pháp;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy:

Vào ngày 10/12/2021, Bộ Tư pháp đã đề nghị Công ty ABC Legal, Hoa Kỳ thực hiện ủy thác tư pháp theo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc tống đạt và xác minh trường hợp của ông Nguyễn Bửu Q (Billy Buu Nguyen), sinh năm 1958; nơi cư trú: 22052 Broken Bow DR Lake Forest Ca 92630. USA (Hoa Kỳ).

Ngày 07/02/2022, Bộ Tư pháp nhận được văn bản số 82724466 của Công ty ABC Legal, Hoa Kỳ thông báo kết quả ủy thác tư pháp với nội dung như sau: "*Vào lúc 9 giờ 12 phút tối ngày 23/01/2022, tôi đã nói chuyện với một cư dân và người này cho biết đối tượng đã chết. Tôi đã phỏng vấn em họ và cháu gái của bị đơn và được biết rằng người này đã chết từ 10 năm trước. Lúc 9 giờ 13 phút tối ngày 23/01/2022, tôi đã nói chuyện với một người nhận là cháu gái và được biết đối tượng đã chết*". Như vậy, theo như kết quả ủy thác tư pháp thì bị đơn ông Nguyễn Bửu Q (Billy Buu Nguyen), sinh năm 1958; nơi cư trú: 22052 Broken Bow DR Lake Forest Ca 92630. USA (Hoa Kỳ) đã chết.

Do đó, căn cứ quy định tại điều 65 của Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân giữa bà Trần Thị Kim T và ông Nguyễn Bửu Q chấm dứt kể từ thời điểm ông Q chết.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 41/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc "Xin ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1964; nơi cư trú: Số 94 Ngô Đức K, phường Thuận L, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Bị đơn: Ông Nguyễn Bửu Q (Billy Buu Nguyen), sinh năm 1958; nơi cư trú: 22052 Broken Bow DR Lake Forest Ca 92630. USA (Hoa Kỳ).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về quyền khởi kiện: Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

- Về án phí: Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đồng mà bà Trần Thị Kim T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0000014 ngày 18/10/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Về lệ phí ủy thác tư pháp: Đối với số tiền 95 đô la Mỹ mà bà Trần Thị Kim T đã nộp, đã được chuyển trực tiếp cho Công ty ABC Legal, Hoa Kỳ để thanh toán chi phí ủy thác tư pháp. Bà Trần Thị Kim T đã nộp đủ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đà Nẵng
- VKSNDCC tại Đà Nẵng ;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Đương sự; Tòa DS; Tổ HCTP; Lưu HS.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Trương Cao Sơn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN……[1]	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số:…../…../QĐST- ……[2]	*……, ngày…tháng…năm…*

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy [3] .....

……

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số…/…/TLST-…… [4] ngày… tháng…năm…. về việc [5]....., giữa:

Nguyên đơn: [6].....

Địa chỉ: .....

Bị đơn: [7] .....

Địa chỉ:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) [8] .....

Địa chỉ:

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: [9] .....

3. Đương sự, …… [10] có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).